

**CÁC EM NHỚ GHI BÀI VÀ LÀM BÀI TẬP TẤT CẢ NỘI DUNG NÀY
GỬI QUA ĐỊA CHỈ EMAIL : nguyenthiquynhmai023@gmail.com
ĐT : 0909362644**

Tuần 24 : (22/2/ → 26/2/2021)

VẬT LÝ 6

Bài 22 : Nhiệt Kế. Thang Nhiệt Độ

- Học sinh quan sát hiện tượng xảy ra ở hình 22.3 và 22.4.
- Kết luận

I. Nhiệt Kế

- Công dụng : Nhiệt kế dùng để **đo nhiệt độ**.
- Nguyên tắc hoạt động :
Nhiệt kế được chế tạo dựa vào hiện tượng "**Dãn nở vì nhiệt của các chất**."
- Các loại Nhiệt kế thường gặp :

- | | | |
|-----------------------|---|--|
| 1) Nhiệt kế thủy ngân | } | Đo nhiệt độ của các thí nghiệm
(Giới hạn đo : -30⁰ → 130⁰C) |
| 2) Nhiệt Kế Y tế | } | Đo nhiệt độ của cơ thể người và động vật.
(Giới hạn đo : 35⁰ → 42⁰C) |
| 3) Nhiệt Kế rượu | } | Đo nhiệt độ của không khí
(Giới hạn đo : -30⁰ → 130⁰C) |



II. Thang Nhiệt Độ (Nhiệt Giai)

Có 2 thang nhiệt độ , là : Xen - xi - út (⁰C) và Fa - ren - hai (⁰F)

Quy ước

- | | | |
|---|---|--|
| 1. Trong thang Nhiệt độ Xen - xi - út (⁰ C) | } | Nhiệt độ Nước đá đang tan là 0⁰C
Nhiệt độ hơi nước đang sôi ; 100⁰C |
| 2. Trong thang Nhiệt độ Fa - ren - hai (⁰ F) | } | Nhiệt độ Nước đá đang tan là 32⁰F
Nhiệt độ hơi nước đang sôi là 212⁰F |

III. Vận dụng : Đổi đơn vị

a) 30⁰C = ? ⁰F

$$= 0^{\circ}\text{C} + 30^{\circ}\text{C}$$

$$= 32^{\circ}\text{F} + (30 \times 1,8^{\circ}\text{F})$$

$$= 86^{\circ}\text{F}$$

b) 59⁰F = ? ⁰C

$$= 32^{\circ}\text{F} + 27^{\circ}\text{F}$$

$$= 0^{\circ}\text{C} + (27 : 1,8)^{\circ}\text{C}$$

$$= 15^{\circ}\text{C}$$

c) 10⁰C = ? ⁰F

d) 113⁰F = ? ⁰C